

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25-3-2019

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Phong;

2/ Bà Trần Thị Hòa Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Truyền.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 635/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/02/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07/3/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cao H – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố 15, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Võ Thị L – Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Ông Nguyễn Cao H; Đương sự vắng mặt: Bà Võ Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/11/2018, bản khai của nguyên đơn ông Nguyễn Cao H khai: Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Võ Thị L cưới nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2013, quyển số 01/2013 ngày 05/02/2013. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu thời gian khoảng 3 tháng. Sau khi cưới nhau vợ chồng ông sống tại nhà ông ở phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng cãi vã nhau trong việc sinh hoạt thường ngày, ông đi nhậu về nhà thì vợ chồng cãi nhau rồi vợ bỏ đi về nhà mẹ vợ ở thôn 6, xã Hàm Đức từ năm 2015 cho đến nay. Vợ chồng ông

không còn chung sống với nhau từ khoảng năm 2015 cho đến nay. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của ông là yêu cầu xin được ly hôn với bà Võ Thị L; Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Gia H - Sinh ngày 14/5/2014. Hiện nay con tên đang ở với ông. Khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Gia H - Sinh ngày 14/5/2014 và không yêu cầu bà Võ Thị L phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn bà Võ Thị L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nH vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Cao H. Ông Nguyễn Cao H được ly hôn với bà Võ Thị L. Ông Nguyễn Cao H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Gia H - Sinh ngày 14/5/2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 6, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Võ Thị L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nH vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Cao H và bà Võ Thị L cưới nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2013, quyển số 01/2013 ngày 05/02/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Ông Nguyễn Cao H cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do

trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau trong việc sinh hoạt thường ngày, ông đi nhậu về nhà thì vợ chồng cãi nhau rồi vợ bỏ đi về nhà mẹ ruột ở thôn 6, xã Hàm Đức từ năm 2015 cho đến nay. Vợ chồng ông không còn chung sống với nhau từ khoảng năm 2015 cho đến nay. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và ông yêu cầu xin được ly hôn với bà Võ Thị L.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà L NH bà L cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Cao H và bà Võ Thị L thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của ông Nguyễn Cao H là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Cao H và bà Võ Thị L có 01 con chung tên Nguyễn Gia H - Sinh ngày 14/5/2014. Hiện nay con đang ở cùng ông Nguyễn Cao H.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, ông Nguyễn Cao H yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Nguyễn Gia H - Sinh ngày 14/5/2014, không yêu cầu bà Võ Thị L phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của ông Nguyễn Cao H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Nguyễn Gia Hân ở với ông Nguyễn Cao H từ khi bà Võ Thị L bỏ nhà đi năm 2015 đến nay. Vì vậy, giao con chung tên Nguyễn Gia Hân cho ông H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Cao H không yêu cầu bà Võ Thị L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Cao H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Bà Võ Thị L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Cao H về việc yêu cầu ly hôn với bà Võ Thị L.

Ông Nguyễn Cao H được ly hôn với bà Võ Thị L.

2. *Về con chung:*

Ông Nguyễn Cao H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Gia H - Sinh ngày 14/5/2014.

Ông Nguyễn Cao H không yêu cầu bà Võ Thị L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Võ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:*

Ông Nguyễn Cao H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ông Nguyễn Cao H đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0023294 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Bà Võ Thị L không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo :*

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2019), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- **UBND phường Mũi Né-PT;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mi Mi